

HƯỚNG DẪN

**Tổng kết và khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua
“Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 \;

Căn cứ Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Hướng dẫn số 2357/HD-BTĐKT ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ- BCĐCTMTQG ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là CTMTQG giảm nghèo bền vững) về ban hành kế hoạch tổng kết CTMTQG giảm nghèo bền vững;

Thực hiện Hướng dẫn số 1074/HD-BNV ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Bộ Nội vụ tổng kết và khen thưởng tổng kết phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Phong trào thi đua); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn tổng kết và khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổng kết, đánh giá quá trình tổ chức triển khai thực hiện và kết quả của phong trào thi đua góp phần hoàn thành CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Kịp thời phát hiện điển hình tiên tiến, tổng kết, đánh giá sáng kiến, giải pháp, kinh nghiệm hay, các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững và chính sách giảm nghèo.

3. Tuyên truyền, nhân rộng và biểu dương, tôn vinh khen thưởng các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua mang lại lợi ích cao, hiệu quả trong công tác giảm nghèo bền vững.

4. Rút ra những bài học kinh nghiệm, xác định mục tiêu, nội dung và các giải pháp tiếp tục đẩy mạnh Phong trào thi đua trong các năm tiếp theo; khích lệ, cổ vũ tinh thần đoàn kết và trách nhiệm của các tập thể, hộ gia đình, cá nhân trong thực hiện công tác giảm nghèo và vì người nghèo.

5. Việc tổng kết Phong trào thi đua cần đảm bảo tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức, gắn với tổng kết CTMTQG giảm nghèo bền vững các cấp và gắn với dịp Hội nghị điển hình tiên tiến, Đại hội thi đua các cấp và Đại hội thi đua yêu nước Toàn quốc lần thứ XI trong năm 2025.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Nội dung

1.1. Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; các huyện, thị xã, thành phố về việc tổ chức phát động, triển khai Phong trào thi đua, nhằm thực hiện hiệu quả CTMTQG giai đoạn 2021-2025.

- Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo về thực hiện Phong trào thi đua và CTMTQG giảm nghèo bền vững.

- Ban hành Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua, hướng dẫn khen thưởng của các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

1.2. Đánh giá kết quả tổ chức triển khai phong trào thi đua

- Các Phong trào thi đua đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương hưởng ứng tổ chức triển khai (ghi rõ số lượng, tên phong trào thi đua, tiêu chí thi đua ...).

- Đánh giá tác động cụ thể của phong trào thi đua góp phần thực hiện thắng lợi CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, trong đó tập trung vào các nội dung về ban hành, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo, đồng hành cùng người nghèo; các tiêu chí giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, xã nghèo, huyện nghèo; cải thiện sinh kế, dinh dưỡng, phát triển sản xuất, giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, nâng cao thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo, hộ cận nghèo; kết quả việc hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo giai đoạn 2021-2025; công tác vận động, huy động các tập thể, cá nhân tham gia đóng góp giúp đỡ địa phương, cơ sở, cộng đồng và các hộ gia đình giảm nghèo và thoát nghèo.

1.3. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

- Các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác giảm nghèo bền vững (nêu tên, các giải pháp, cách làm, hiệu quả mang lại).

- Các hình thức, giải pháp trong công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình, cách làm sáng tạo hiệu quả.

1.4. Công tác khen thưởng theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích trong Phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025 (*thống kê số lượng khen thưởng theo hình thức và đối tượng có mẫu gửi kèm*); các hình thức biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến.

1.5. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Phong trào thi đua.

1.6. Đánh giá chung: đánh giá mặt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân (chủ quan, khách quan) và bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện phong trào thi đua.

1.7. Kiến nghị, đề xuất giải pháp để tiếp tục đẩy mạnh Phong trào thi đua trong giai đoạn 2026 - 2030.

2. Hình thức và thời gian tổng kết

2.1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành tổng kết Phong trào thi đua và biểu dương, khen thưởng bằng hình thức phù hợp gắn với việc tổng kết CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và tổng kết các Phong trào thi đua tại Hội nghị điển hình tiên tiến, Đại hội thi đua các cấp trong năm 2025; Đồng thời gửi báo cáo tổng kết Phong trào thi đua theo nội dung tại mục 1 phần II nêu trên về Sở Nội vụ **trước ngày 30 tháng 4 năm 2025** để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2.2. Cấp tỉnh dự kiến tiến hành tổng kết Phong trào thi đua, biểu dương khen thưởng trong tháng 6 năm 2025 cùng với tổng kết toàn quốc CTMTQG giảm nghèo bền vững và tại Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI (tháng 12 năm 2025)

III. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Khen thưởng cấp Nhà nước: thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn số 2357/HD-BTĐKT ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Khen thưởng cấp tỉnh (Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

2.1. Đối với tập thể:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với cấp tỉnh:

- Đối các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội (gọi tắt là cấp tỉnh): có nhiều nội dung và hình thức

trong tổ chức các phong trào, các cuộc vận động để huy động sự tham gia hưởng ứng tích cực của đoàn viên, hội viên, nhân dân và doanh nghiệp.

Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong tổ chức, triển khai Phong trào thi đua, góp phần thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn; có giải pháp sáng tạo đặc thù thiết thực, phù hợp với điều kiện của đơn vị.

- Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia lao động, sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

b) Đối với cấp huyện (huyện, thị xã, thành phố):

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, nêu gương, được bình xét trong Phong trào thi đua cấp tỉnh; có sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Huyện nghèo giảm tỷ lệ nghèo đa chiều từ 6%/năm trở lên, trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng.

- Các huyện còn lại giảm tỷ lệ nghèo đa chiều từ 4%/năm trở lên, trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng; hoặc quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với năm 2021.

c) Đối với cấp xã (xã, phường, thị trấn):

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, nêu gương, được bình xét trong Phong trào thi đua cấp huyện; có sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững, huy động nguồn lực, hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đối với xã khu vực III, xã khu vực II, xã khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với năm 2021.

d) Đối với xóm, ấp:

- Triển khai có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn, có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong Phong trào thi đua và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân, cộng đồng để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Điều kiện sống, thu nhập của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin.

- Quy mô hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với năm 2021.

e) Đối với các doanh nghiệp (doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã...) và các tập thể khác:

- Có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ huyện, xã, khóm, ấp, phum sóc đặc biệt khó khăn và người nghèo.

- Tổ chức liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các dự án, mô hình giảm nghèo phù hợp với người nghèo, nhất là ở địa bàn khó khăn.

- Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp để tăng nguồn vốn cho vay, ưu tiên phát triển nguồn vốn cho vay phát triển sản xuất đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh thúc đẩy phát triển kinh tế, mở rộng sản xuất, nâng cao đời sống, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2.2. Đối với Hộ gia đình:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có ý thức, trách nhiệm tự nguyện đăng ký thoát nghèo, có nhiều sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế và thoát nghèo bền vững; sử dụng vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, đạt hiệu quả sử dụng; vượt khó vươn lên thoát nghèo.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ hiệu quả, sáng tạo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững.

2.3. Đối với cá nhân:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo:

- Liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua với những việc làm thiết thực, hiệu quả; có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc triển khai phong trào thi đua và tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách; hướng dẫn thực hiện về công tác giảm nghèo.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan cấp tỉnh giúp đỡ huyện, xã, khóm, ấp, phum sóc đặc biệt khó khăn và người nghèo.

b) Đối với các cá nhân khác:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo, hỗ trợ người nghèo và được bình xét trong Phong trào

thi đua.

3. Thời gian trình khen

- Khen thưởng cấp Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 30 tháng 4 năm 2025.**

- Khen thưởng Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình về Sở Nội vụ **trước ngày 15 tháng 6 năm 2025.**

4. Thủ tục, hồ sơ trình khen thưởng: thực hiện theo văn bản quy định pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Hướng dẫn này các cơ quan, địa phương tổ chức tổng kết Phong trào thi đua; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan và cơ quan thường trực về công tác giảm nghèo cùng cấp để hướng dẫn hồ sơ, thủ tục, thẩm định, tham mưu trình cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

Sở Nông nghiệp và Môi trường là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp thẩm định hồ sơ khen thưởng; báo cáo Ban Chỉ đạo cho ý kiến đối với danh sách khen thưởng, đồng thời hoàn thiện hồ sơ thủ tục gửi Sở Nội vụ để thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

Sở Nội vụ tổng hợp hoàn thiện hồ sơ thủ tục tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn tổng kết và khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P.TH;
- Các đơn vị trực thuộc Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị cấp tỉnh;
- Các sở, Ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh;
- Các Doanh nghiệp nhà nước; Công ty Cổ phần;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước